

Số: 10/BC-THTC

Ninh Cường, ngày 28 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng kết công tác kiểm tra nội bộ
Năm học 2025-2026

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

Năm học 2025-2026, nhà trường đã căn cứ và bám sát vào các văn bản chỉ đạo:

- Căn cứ Thông tư 28/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;
- Công văn số 775/SGDDĐT-GDTH ngày 12/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;
- Công văn số 863/SGDDĐT-VP ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026;
- Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-THTC ngày 15/9/2025 của trường Tiểu học Trực Cường về thực nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Trường tiểu học Trực Cường đã chỉ đạo triển khai và tổ chức tốt hoạt động kiểm tra theo quy định, đúng kế hoạch đã đề ra.

Thành lập Ban kiểm tra Nội bộ trường học, tổ chức hướng dẫn, học tập nghiệp vụ thanh tra; công tác kiểm tra Nội bộ trường học cho cán bộ, giáo viên trong nhà trường vào đầu năm học. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, có kế hoạch cụ thể để ban kiểm tra Nội bộ trường học hoạt động có hiệu quả.

2. Khó khăn:

Thành viên trong Ban kiểm tra Nội bộ trường học đều là giáo viên đứng lớp phải dạy 2 buổi/ngày nên thời gian dành cho hoạt động công tác kiểm tra còn hạn chế.

II. Kết quả thực hiện công tác kiểm tra

1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo viên

a/ Kết quả:

TT	TS GV	Số GV được kiểm tra	Tỉ lệ (%)	Đánh giá xếp loại			
				Tốt	Khá	ĐYC	CĐYC
1	35	5	14,28	5	0	0	0

Cụ thể:

TT	Họ và tên giáo viên, nhân viên được kiểm tra	Thời điểm kiểm tra	Ghi chú (mức độ thực hiện các nhiệm vụ được giao)
1	Nguyễn Minh Hiếu	T. 10/2025	Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao
2	Đỗ Lê Huyền Trang	T. 11/2025	Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao
3	Nguyễn Thị Hạnh	T. 12/2025	Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao
4	Vũ Thị Minh Hằng	T. 02/2026	Thực hiện Khá các nhiệm vụ được giao
5	Nguyễn Thị Phương Dung	T. 3/2026	Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao

b/ Ưu điểm, hạn chế:**Ưu điểm:**

Đa số giáo viên trong nhà trường có trình độ chuyên môn vững vàng nhiệt tình trong giảng dạy. Đội ngũ cốt cán tâm huyết tận tình giúp đỡ đồng nghiệp để cùng nhau hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Hạn chế:

Còn một số ít giáo viên chưa tích cực áp dụng các hình thức tổ chức trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục đặc biệt là ở một số hoạt động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp

Việc kiểm tra thường xuyên tới mọi GV chưa đồng đều nhà trường mới trú trọng kiểm tra GV văn hóa, chưa quan tâm nhiều đến GV bộ môn nên chất lượng giáo dục toàn diện đạt được chưa cao.

2. Kiểm tra theo kế hoạch giáo viên

TT	TS GV	Số GV được kiểm tra	Tỉ lệ (%)	Đánh giá xếp loại			
				Tốt	Khá	ĐYC	CĐYC
1	35	4	8,6%	5	0	0	0

Cụ thể:

T T	Họ và tên giáo viên được kiểm tra	Tên chuyên đề	Thời điểm kiểm tra	Ghi chú (mức độ thực hiện chuyên đề)
1	Đ/c Đồng Thị Lụa	Kiểm tra việc thực hiện các phương pháp	Tháng 10/2025	Thực hiện tốt chuyên đề được kiểm tra

		và hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/BG D&ĐT		
2	Đ/c Trần Thị Minh Thư	Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, tiến độ thực hiện nội dung, chương trình giáo dục; Dự giờ	Tháng 10/2025	Khá
3	Đ/c Vũ Mạnh Tuấn	Thực hiện kế hoạch giáo dục; việc thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/BG D&ĐT	Tháng 11/2025	Thực hiện tốt chuyên đề được kiểm tra
4	Đ/c Tống Thị Hương	Hồ sơ chuyên môn của giáo viên; đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục.	Tháng 11/2025	Xếp loại tốt chuyên đề được kiểm tra

b/ Ưu điểm, hạn chế

Ưu điểm:

100% các đ/c GV đã nắm được nội dung chương trình các môn học, thực hiện tương đối tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, dạy học nhằm phát huy tốt năng lực và phẩm chất của học sinh. Sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học và các góc hỗ trợ học tập đạt hiệu quả. Thực hiện tốt việc Kiểm tra đánh giá theo thông tư 27; Hồ sơ sổ sách đầy đủ, trình bày sạch, đẹp, khoa học.

Hạn chế:

Sử dụng và khai thác công nghệ thông tin còn yếu, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học có lúc chưa khoa học, dạy học phân loại theo đối tượng học sinh, vận dụng phương pháp mới đôi khi chưa linh hoạt.

Một số giáo viên chưa linh hoạt các hình thức tổ chức các hoạt động trong việc tổ chức dạy học; chưa khai thác có hiệu quả các nền tảng và phần mềm dạy.

3. Kiểm tra tổ toàn diện Ban/ Bộ phận

3.1 Đối tượng kiểm tra, nội dung kiểm tra:

- Đối tượng kiểm tra: Đ/c Trần Thị Chanh – NV y tế trường học

- Nội dung kiểm tra: Kế hoạch phòng bệnh cho học sinh, thiết bị phòng y tế, hồ sơ sổ sách của phòng y tế, sổ thống kê sức khỏe của học sinh.

3.2: Phương pháp kiểm tra: Kiểm tra thông qua hồ sơ lưu trữ, kiểm kê các thiết bị, việc lưu trữ hồ sơ, việc cập nhật văn bản.

3.3 Tổng số cuộc kiểm tra

TT	Đối tượng KT	Nội dung KT	Thời gian KT	Chủ trì KT	Phối hợp KT	Kết quả
1	Bộ phận y tế	Kế hoạch phòng bệnh cho học sinh, thiết bị phòng y tế, hồ sơ sổ sách của phòng y tế, sổ thống kê sức khỏe của học sinh.	3/2026	Đ/c Đắc	Đ/c Biên	Tốt

Kết luận kiểm tra: Bộ phận y tế nhà trường có đầy đủ Kế hoạch phòng bệnh cho học sinh, thiết bị phòng y tế được mua sắm và sử dụng có hiệu quả; Có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách của phòng y tế, sổ thống kê sức khỏe của học sinh. Hồ sơ được trình bày khoa học và được lưu trữ đúng quy định.

4. Kiểm tra đột xuất

4.1 Đối tượng kiểm tra, nội dung kiểm tra:

- Đối tượng kiểm tra: Giáo viên, các tổ/Nhóm chuyên môn, Ban/ Bộ phận

- Nội dung kiểm tra: Kiểm tra đột xuất hoạt động của Giáo viên, Tổ/ Nhóm, Ban/ Bộ phận chuyên môn: xây dựng kế hoạch hoạt động, việc thực hiện kế hoạch, hồ sơ sổ sách, bảo quản theo dõi sử dụng tài liệu, sách giáo khoa, thiết bị dạy học; an toàn trường học, giữ vệ sinh trường học tổ chức sinh hoạt chuyên môn, quản lý các thành viên trong tổ chuyên môn,

4.2: Phương pháp kiểm tra: Kiểm tra thông qua hồ sơ lưu trữ, kiểm kê các thiết bị, việc lưu trữ hồ sơ, việc cập nhật văn bản.

Tên chuyên đề	Đối tượng kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Xếp loại (hoặc đánh giá ưu điểm, hạn chế)			
			Tốt	Khá	ĐYC	CĐYC
Đồ dùng học tập học sinh.	25 lớp trong toàn trường - học sinh toàn trường	Đầu năm học	23	2	0	0
Nền nếp học tập của học sinh.	25 lớp trong toàn trường - học sinh toàn trường	2 lần/năm	19	6	0	0
Kiểm tra công tác ATAN trường học	25 lớp trong toàn trường - học sinh toàn trường	2 lần trong năm	20	5	0	0

b. Ưu điểm, hạn chế

Các lớp nhắc nhở kiểm tra nền nếp đồ dùng học tập của học sinh rất tốt. Nhà trường kiểm tra vào đầu năm học và đầu học kỳ II để đánh giá thi đua xếp loại nề nếp, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường thực hiện nghiêm ATAN trường học, trong năm học không có hiện tượng làm mất ATAN trường học

III. Đánh giá chung về kết quả công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị

Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã làm đối tốt công tác kiểm tra Nội bộ trường học. Kiểm tra ngăn ngừa thúc đẩy các hoạt động của nhà trường kịp thời nên không có hiện tượng đơn thư khiếu nại giáo viên phụ huynh học sinh.

*Trường tự xếp loại: **Tốt***

Nơi nhận:

- Phòng VHXX xã Ninh Cường; (để báo cáo)
- Tổ trường chuyên môn;
- Lưu VP./.

HIỆU TRƯỞNG



Đình Tất Đắc